

III. ĐỀ KIỂM TRA

Đề 1

(h.3.97)

Câu 1. $\begin{cases} BD \perp SA \\ BD \perp AC \end{cases} \Rightarrow BD \perp (SAC)$
 $\Rightarrow (SBD) \perp (SAC).$

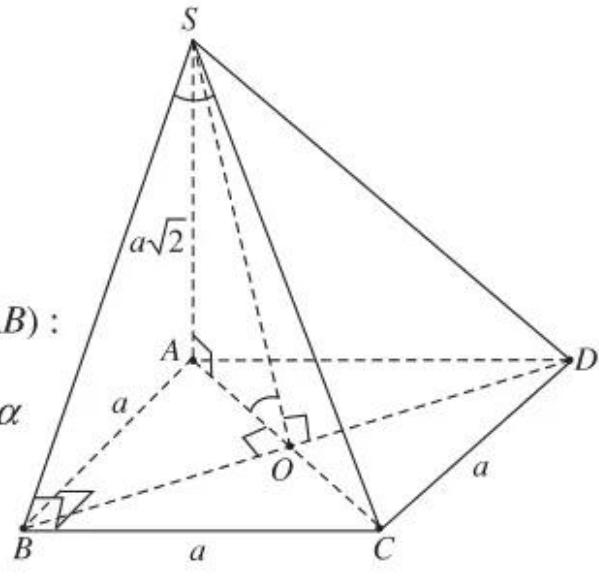
Câu 2. + Xác định góc α giữa SC và $mp(SAB)$:

$$\begin{cases} S \in (SAB) \\ CB \perp (SAB) \end{cases} \Rightarrow [\widehat{SC, (SAB)}] = \widehat{CSB} = \alpha$$

+ Tính góc α :

Trong tam giác vuông SBC , ta có :

$$\tan \alpha = \frac{BC}{BS} = \frac{1}{\sqrt{3}} \Rightarrow \alpha = 30^\circ.$$



Hình 3.97

Câu 3. + Xác định góc β giữa hai mặt phẳng (SBD) và $(ABCD)$:

$$\begin{cases} BD \perp AO \\ BD \perp SO (BD \perp (SAC)) \end{cases} \Rightarrow [\widehat{(SBD), (ABCD)}] = \widehat{SOA} = \beta$$

+ Tính góc β :

Trong tam giác vuông SOA , ta có :

$$\tan \beta = \frac{SA}{OA} = 2 \Rightarrow \beta = \arctan 2.$$

Đề 2

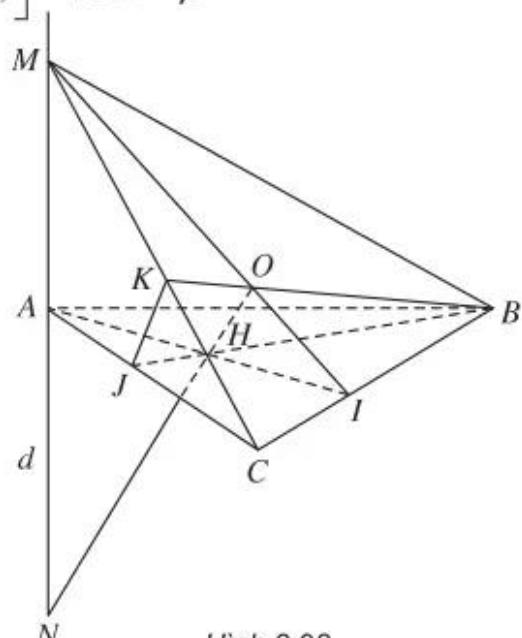
(h.3.98). Gọi I, J, K lần lượt là các giao điểm của AH và MO ; AC và BH ; MC và BO .

Câu 1. $MA \perp (ABC) \Rightarrow MA \perp BJ$.

H là trực tâm của $\Delta ABC \Rightarrow AC \perp BJ$

$$\begin{cases} BJ \perp MA \\ BJ \perp AC \end{cases} \Rightarrow BJ \perp (MAC)$$

$$\Rightarrow BJ \perp MC.$$



Hình 3.98

O là trực tâm của ΔMBC nên $BO \perp MC$.

$$\text{Do đó: } MC \perp (BJK) \Rightarrow MC \perp (BOH) \Rightarrow MC \perp HO \quad (1)$$

$$\text{Chứng minh tương tự: } MB \perp HO \quad (2)$$

Từ (1) và (2) cho $OH \perp (MBC)$.

Câu 2. Do $d \perp (ABC)$ nên $MN \perp BC$

$$\begin{cases} MC \perp (BOH) \\ BN \subset (BOH) \end{cases} \Rightarrow MC \perp BN$$

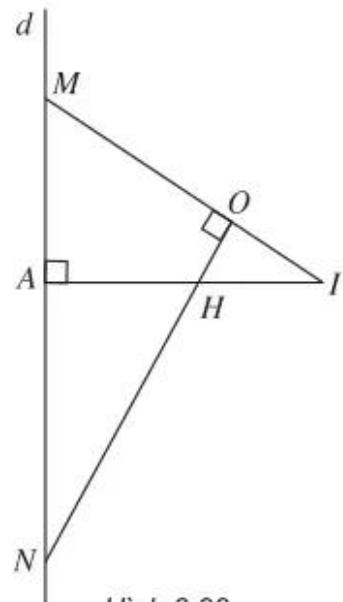
$$\begin{cases} MB \perp (CHO) \\ CN \subset (CHO) \end{cases} \Rightarrow MB \perp CN.$$

Câu 3. (h. 3.99) Trong mặt phẳng (MNI) , ta có: $HO \perp MI$.

Do $\widehat{MNO} = \widehat{MIA}$ (góc có cạnh tương ứng vuông góc) nên các tam giác MAI và HAN đồng dạng. Ta có:

$$\frac{NA}{IA} = \frac{HA}{MA}$$

$$\Leftrightarrow NA \cdot MA = AM \cdot AN = IA \cdot HA = IA \cdot \frac{2}{3} IA = \frac{2}{3} IA^2 = \frac{1}{2} a^2.$$



Hình 3.99

Đề 3

Câu 1. (h.3.100, 3.101) $mp(P) \perp AB'$ nên cắt $mp(AA'B'B)$ theo giao tuyến $KI \perp AB'$.

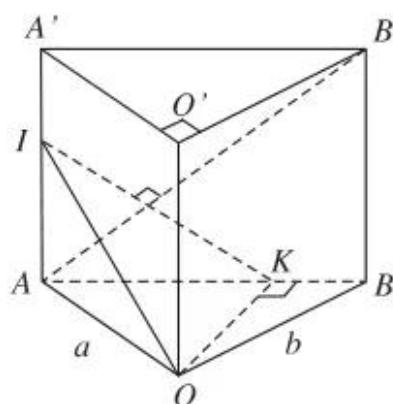
Do tính chất của lăng trụ đứng, ta có :

$$AA' \perp (BAO) \Rightarrow AA' \perp KO \quad (1)$$

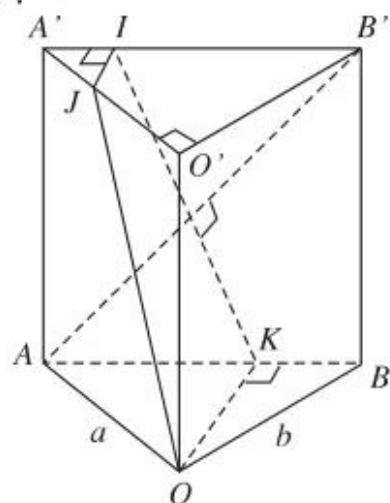
$$mp(P) \perp AB' \Rightarrow AB' \perp KO \quad (2)$$

Từ (1) và (2) ta được :

$$KO \perp mp(AA'B'B) \Rightarrow KO \perp AB \text{ và } KO \perp KI.$$



Hình 3.100



Hình 3.101

Có thể xảy ra hai trường hợp sau đây về thiết diện :

- + Nếu $\text{mp}(P)$ cắt AA' tại I nằm trong đoạn AA' thì thiết diện là tam giác vuông OKI ($\widehat{K} = 1v$).
- + Nếu $\text{mp}(P)$ cắt AA' tại một điểm ở ngoài đoạn AA' , khi đó $\text{mp}(P)$ cắt $A'B'$ tại I và cắt $O'A'$ tại J mà $IJ // OK$.

Vì $OK \perp KI$ nên thiết diện có được là hình thang vuông $KIJO$.

Câu 2. Qua hai trường hợp trên, ta thấy :

Để thiết diện là tam giác thì ta phải có : $AI \leq AA' = h$.

Trong tam giác vuông KAI : $h \geq AI = AK \cdot \tan \widehat{AKI}$ (3)

$$\text{Mà } \widehat{AKI} = \widehat{AB'B} \text{ với } \tan \widehat{AB'B} = \frac{AB}{B'B} = \frac{\sqrt{a^2 + b^2}}{h}.$$

Trong tam giác vuông OAB , ta có : $OA^2 = AK \cdot AB \Rightarrow AK = \frac{a^2}{\sqrt{a^2 + b^2}}$

$$\text{Thay vào (3)} : h \geq \frac{a^2}{\sqrt{a^2 + b^2}} \cdot \frac{\sqrt{a^2 + b^2}}{h} = \frac{a^2}{h} \Rightarrow h \geq a.$$

+ Tính $S_{\Delta KOI}$:

Trong tam giác vuông AIK , ta có :

$$\begin{aligned} KI^2 &= KA^2 + AI^2 = AK^2 + AK^2 \tan^2 \widehat{AKI} \\ &= AK^2 \left(1 + \tan^2 \widehat{AB'B} \right) = \frac{a^4}{a^2 + b^2} \left(1 + \frac{a^2 + b^2}{h^2} \right) \\ \Rightarrow KI &= \frac{a^2}{h} \sqrt{\frac{a^2 + b^2 + h^2}{a^2 + b^2}}. \end{aligned}$$

Hơn nữa, trong tam giác vuông AOB ($\widehat{O} = 1v$) ta có :

$$OA \cdot OB = OK \cdot AB \Rightarrow KO = \frac{ab}{\sqrt{a^2 + b^2}}.$$

Do ΔKOI vuông ở K nên : $S_{\Delta KOI} = \frac{1}{2} KO \cdot KI = \frac{a^3 b \sqrt{a^2 + b^2 + h^2}}{2h(a^2 + b^2)}$.